

Bản án số: **63/2021/HS-ST**
Ngày: 13-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Thanh Nhàn**.

2. Ông **Tổng Văn Long**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Xuân Hùng**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Tắc P**, tên gọi khác: Bò, sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 12, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Say Q, sinh năm 1970 và bà Trần Sập M, sinh năm 1972, hiện cư trú tại tổ 12, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; anh chị em ruột có 05 người, nhỏ nhất sinh năm 2003, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không;

- Tiền án: Ngày 04/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm xử phạt 15 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 30/HSST chấp hành xong ngày 7/4/2020, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

- Nhân Thân:

+ Ngày 27/10/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 9 tháng tù giam về tội “*Cướp giật tài sản*” theo bản án số 81/HSST; chấp hành xong tháng 7/2009.

+ Ngày 04/10/2018, bị Công an thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm xử phạt hành chính số tiền: 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt ngày 04/10/2018.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 10/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trường Sơn V**, tên gọi khác: Doa, sinh năm: 1979 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 765 đường C, phường P, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1954 và con bà Đinh Thị N, sinh năm 1956, hiện cả hai cư trú tại phường P, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1989, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Ngô Thị Hoàng O, sinh năm 1984 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2009; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 14/10/2020, bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền: 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, nộp phạt ngày 24/2/2021.

- Nhân Thân:

+ Ngày 12/12/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 6 tháng tù giam về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo bản án số 71/HSST; đóng án phí xong tháng 4/1999.

+ Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 9 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 82/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 25/3/2018, đóng án phí xong ngày 23/3/2020.

+ Ngày 08/5/2017, bị Công an Phường Lộc P, thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền: 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 18/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 10/10/2019 chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 10/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại:

1. Anh **Hoàng Văn H**, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn 13, xã Đạm B’ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Anh **Đinh Văn T**, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn Đông La 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Bà **Hoàng Thị T1**, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Số 50/44 đường Lạc Long Quân, thôn Tân Hóa, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

4. Bà **Nguyễn Thị Q**, sinh năm: 1953; nơi cư trú: Số 62 đường Phùng Hưng, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Vũ Thị H1**, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Số 676 đường Lý Thái Tổ, xã Đạm B’ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Ông **Dương Đình C**, sinh năm: 1967; nơi cư trú: Số 545 đường Lý Thái Tổ, xã Đạm B’ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông **Vũ Văn D**, sinh năm: 1964; nơi cư trú: Số 287 đường Đoàn Thị Điểm, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Chị **Đặng Thị Thu Y**, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Số 30 đường Lê Lai, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

5. Anh **Phạm Quang T2**, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn Đức Thanh, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

6. Chị **Hồ Tắc V**, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tổ 12, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân Hồ Tắc P và Nguyễn Trường Sơn V đã cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ sáng ngày 05/12/2020, P điều khiển xe máy Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-26270 đến nhà của anh Hoàng Văn H tại thôn 13, xã Đạm B'ri, thành phố Bảo Lộc thấy không có người trông coi. P dùng kim bấm mang theo cắt cọng kẽm buộc cửa rồi vào bên trong nhà nhưng không lấy được tài sản. P đi ra khu vực sân nhà P hiện có nhiều bao cà phê quả tươi nên dùng xe máy chở trộm 09 bao cà phê đem đi bán cho tiệm thu mua cà phê số 676 Lý Thái Tổ, xã Đạm B'ri do chị Vũ Thị H1 làm chủ. Sau đó P tiếp tục trộm thêm 03 bao rồi mang bán cho ông Dương Đình Cảnh tại số nhà 545 Lý Thái Tổ, xã Đạm B'ri với giá là 6.500đ/1kg cà phê quả tươi. Tổng số tiền P bán cho hai điểm thu mua được số tiền 3.600.000đ. Số tiền trên P mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá số: 05 ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận 12 bao cà phê quả tươi có trọng lượng 550kg, có trị giá: 3.850.000đ (*Ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*).

- Vụ thứ hai: Ngày 10/12/2020, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ biển số 49H1-26270 đi đến quán cà phê của ông Đinh Văn T ở thôn Đông La 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm ngồi uống nước. Khi ra về, P thấy có nhiều bao cà phê nhân đóng sẵn trong các bao tải để trước cửa nhà không có người trông coi. P nảy sinh ý định lấy trộm nên trèo qua hàng rào vào lấy trộm được 108,8kg cà phê nhân đem đi bán cho anh Phạm Quang T2 ở thôn Đức Thanh, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm với giá 32.000đ/1kg được tổng số tiền 3.200.000đ. Số tiền trên P mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 04 ngày 29/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lâm kết luận 108,8kg cà phê nhân có giá trị: 3.383.680đ (*Ba triệu ba trăm tám mươi ba ngàn sáu trăm tám mươi đồng*).

- Vụ thứ ba: Vào ngày 20/12/2020, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 chở Nguyễn Trường Sơn V đến khu vực nghĩa địa Tân Hà. P và V thấy nhà bà Nguyễn Thị Q ở số 62 đường Phùng Hưng, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc khóa cổng, không có người trông coi. P dùng xe ở khu vực nghĩa địa, mở cốp xe máy lấy kim bấm và mở lết đi về phía nhà bà Q, còn V đứng ngoài trông xe và cảnh giới. P dùng kim bấm cắt lưới B40 đi vào trong sân nhà, dùng mỏ lết bẻ khóa cửa đi vào trong nhà. Thấy trong nhà có nhiều bao cà phê, P đã lấy trộm 02 bao cà phê quả khô vác ra ngoài rồi chở V đi bán cho chị Đặng Thị Thu Y ở số 30 Lê Lai, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo

Lộc, cân được 90 kg bán với giá 10.000đ/1kg, được số tiền 900.000đ. Sau đó, P tiếp tục quay lại nhà bà Q lấy trộm 01 điện thoại Nokia 311 màu xanh đen và 130 kg cà phê bán được số tiền là 1.300.000đ. Số tiền có được P và V sử dụng vào mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Theo kết luận định giá số: 05 ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận trị giá: 220 kg cà phê quả khô trên có trị giá là: 2.860.000đ (*Hai triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 311 màu xanh đen trị giá 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Tổng giá trị tài sản là: 3.160.000đ (*Ba triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- Vụ thứ tư: Sáng ngày 08/01/2021, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 chở Nguyễn Trường Sơn V đến nhà bà Hoàng Thị T1 tại số 50/44, đường Lạc Long Quân, thôn Tân Hóa, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, thấy trong sân nhà bà T1 có phơi cà phê không có ai trông coi, xung quanh có rào lưới B40. P dùng xe máy lấy kìm bấm mang vào cắt lưới B40, đi vào bên trong dùng tay bóc cà phê cho vào bao tải rồi mang ra đổ vào một bao tải khác do V đang cầm đứng ở ngoài. Sau khi lấy trộm được 02 bao cà phê quả khô thì P và V chở đi giấu ở một vườn cà phê gần đó. Sau đó, P chở V chở hai bao cà phê đem đi bán cho ông Vũ Văn D ở địa chỉ số 287 Đoàn Thị Điểm, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc, cân được 108kg cà phê quả khô bán với giá 13.000đ/1kg được số tiền 1.440.000đ. Số tiền bán cà phê có được P và V sử dụng vào việc mua ma túy, tiêu xài cá nhân đã hết.

Theo kết luận định giá số: 05 ngày 13/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận trị giá 108kg cà phê quả khô trên có trị giá: 1.404.000đ (*Một triệu bốn trăm lẻ bốn ngàn đồng*).

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu hồi được 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 311, màu xanh đen của bị hại Hoàng Thị Quy và 108,8 kg cà phê nhân của bị hại Đinh Văn T; hiện cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho bị hại Quy, T. Các tài sản khác không thu hồi được nhưng gia đình bị cáo P và V đã bồi thường theo số tiền đã được định giá.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đang tạm giữ các vật chứng, tài sản gồm:

- 01 (một) mỏ lết bằng kim loại dài 30cm, nhãn hiệu Heavy duty và 01 (một) kìm bấm bằng kim loại màu đỏ đen, nhãn hiệu Mean Fast là công cụ của các bị cáo P và V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chị Đoàn Thị Thảo, sinh năm: 1990, trú tại: tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm.

Cáo trạng số: 73/CT-VKSBL ngày 12/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Hồ Tấn P và Nguyễn Trường Sơn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu; bị cáo P đồng ý bồi thường cho anh Phạm Quang T2 số tiền 3.200.000đ. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm

sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Anh Phạm Quang T2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.200.000đ là tiền anh đã mua cà phê của bị cáo nhưng số cà phê này đã bị Cơ quan điều tra thu hồi.

Chị Hồ Tắc V trình bày chị là em gái của bị cáo P, các bị cáo đã tác động nên chị và gia đình bị cáo V đã bồi thường đầy đủ cho các bị hại. Nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà chị đã bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo. Về chiếc xe Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 mà bị cáo sử dụng để phạm tội thì do xe để ở nhà nên khi bị cáo P lấy sử dụng chị không biết, nay chị đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Tắc P và Nguyễn Trường Sơn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Tắc P từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Sơn V từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mỏ lết bằng kim loại dài 30cm, nhãn hiệu Heavy duty và 01 (một) kim bấm bằng kim loại màu đỏ đen, nhãn hiệu Mean Fast.

- Giao 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chị Đoàn Thị Thảo cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P phải bồi thường cho anh Phạm Quang T2 số tiền 3.200.000đ.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ

cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/12/2020 đến ngày 08/01/2021, tại địa bàn thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm, Hồ Tấn P đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của người dân (02 vụ thực hiện một mình và 02 vụ thực hiện cùng Nguyễn Trường Sơn V) với trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.797.680 đồng; Nguyễn Trường Sơn V đã cùng Hồ Tấn P thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.564.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Hồ Tấn P và Nguyễn Trường Sơn V đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội nhiều lần (bị cáo P 4 lần, trong đó có 01 lần dưới 2.000.000đ nhưng đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản; còn bị cáo V phạm tội 02 lần, trong đó 01 lần dưới 2.000.000đ nhưng đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản) nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo P đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong các bị cáo thì bị cáo P chính là người khởi xướng, rủ rê bị cáo V đi trộm cắp tài sản và là người trực tiếp trộm cắp tài sản, còn bị cáo V là người giúp sức cho bị cáo P trong 02 lần trộm cắp tài sản. Vì vậy, bị cáo P là người chủ mưu, cầm đầu; còn bị cáo V là người giúp sức cho bị cáo P.

[5] Về hình phạt chính: Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội Trộm cắp tài sản quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, các bị cáo đều có sức khỏe nhưng lười lao động, đều là người nghiện ma túy, muốn có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân nên đi trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, bản thân các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo P đang còn tiền án, còn bị cáo V đang còn tiền sự. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc và phải xử tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) mỏ lết bằng kim loại dài 30cm, nhãn hiệu Heavy duty và 01 (một) kìm bấm bằng kim loại màu đỏ đen, nhãn hiệu Mean Fast là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội. Xét giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009771 mang tên Đoàn Thị Thảo, sinh năm: 1990, trú tại: Tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm nhưng người sử dụng xe là chị Hồ Tắc V, sinh năm 1992, trú tại: Tổ 12, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm là chị bị cáo P và P đã mượn xe trên để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Qua xác minh hiện tại chị Đoàn Thị Thảo đã chuyển xuống thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, chưa liên lạc được. Do chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên cần giao lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục, xác minh giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý đúng pháp luật nên không đề cập đến.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Quang T2 yêu cầu bị cáo P phải bồi thường số tiền số tiền 3.200.000đ, là tiền mua tài sản của P sau đó bị Cơ quan điều tra thu giữ để trả lại cho bị hại; bị cáo P đồng ý bồi thường cho anh T2 số tiền này. Vì vậy, cần buộc bị cáo P phải bồi thường cho anh T2 số tiền 3.200.000đ.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Hoàng Văn H, khai ngày 05/12/2020 còn mất thêm số tiền 20.000.000 đồng và 01 cửa máy hiệu Estin Bờ ra xin. Tuy nhiên, quá trình điều tra, anh H không chứng minh được nguồn gốc của số tài sản trên và bị cáo Hồ Tắc P khai nhận chỉ lấy trộm 12 bao cà phê quả tươi, ngoài ra không lấy trộm tài sản nào khác. Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc không có căn cứ để chứng minh số tài sản bị mất của anh H nên không xem xét đến.

- Đối với ông Vũ Văn D, ông Dương Đình C, anh Phạm Quang T2, chị Đặng Thị Thu Y và bà Vũ Thị H1 là người mua tài do các bị cáo phạm tội mà có. Quá trình điều tra xác định khi mua tài sản của các bị cáo thì những người nêu trên không biết đó là tài sản do do các bị cáo trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc không xem xét về trách nhiệm hình sự đối với những người này là đúng pháp luật.

[10] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và hình phạt chính đối với bị cáo P là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, về hình phạt chính đối với bị cáo V có phần quá nghiêm khắc với hành vi, mức độ tham gia và hậu quả mà bị cáo gây ra.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Tấn P và Nguyễn Trường Sơn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hồ Tấn P **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Sơn V **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 587, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hồ Tấn P phải bồi thường cho anh Phạm Quang T2 số tiền 3.200.000đ (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mô lét bằng kim loại dài 30cm, nhãn hiệu Heavy duty và 01 (một) kim bấm bằng kim loại màu đỏ đen, nhãn hiệu Mean Fast.

- Giao 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 49H1-262.70 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009771 mang tên Đoàn Thị Thảo cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc xác minh chủ sở hữu hợp pháp và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Hồ Tấn P và Nguyễn Trường Sơn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Hồ Tấn P phải chịu thêm 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Bị cáo ⁽²⁾;
- Bị hại ⁽⁴⁾;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ⁽⁶⁾;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong